

Số: 177/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam, gồm các thành viên sau:

1. Chủ tịch Ủy ban: Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2. Phó Chủ tịch Ủy ban: Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
3. Các Ủy viên:
  - Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
  - Thứ trưởng Bộ Tài chính;
  - Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
  - Thứ trưởng Bộ Tư pháp;
  - Thứ trưởng Bộ Y tế;
  - Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
  - Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
  - Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
  - Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;
  - Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Mời đại diện lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp Hội về người khuyết tật Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam, Hội người mù Việt Nam, Hội nạn nhân chất độc da cam Việt Nam.

**Điều 2.** Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam có nhiệm vụ:

Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương trong việc giải quyết những vấn đề liên quan về cơ chế, chính sách để thực hiện công tác người khuyết tật, cụ thể:

1. Nghiên cứu, đề xuất phương hướng, kế hoạch 5 năm và hàng năm, nhiệm vụ, các giải pháp thực hiện công tác người khuyết tật.

2. Chỉ đạo, phối hợp hoạt động giữa các Bộ, ngành, địa phương trong việc xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện công tác người khuyết tật.

3. Chỉ đạo thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về người khuyết tật.

4. Thúc đẩy thực hiện Công ước của liên hợp quốc về quyền người khuyết tật và các khuyến nghị thập kỷ châu Á - Thái Bình Dương về người khuyết tật.

5. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Luật Người khuyết tật và các chế độ, chính sách hỗ trợ người khuyết tật, người làm công tác người khuyết tật. Sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện công tác người khuyết tật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền.

**Điều 3.** Tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam

1. Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Chủ tịch Ủy ban ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực của Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam, có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban.

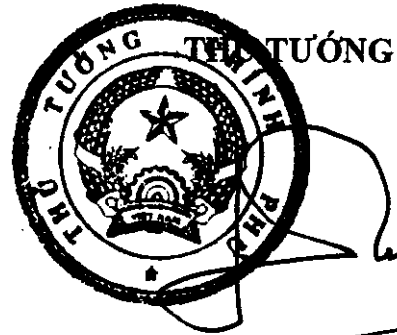
**Điều 4.** Kinh phí hoạt động của Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam được ngân sách nhà nước đảm bảo và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ủy ban Quốc gia về người khuyết tật Việt Nam quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TCCV, KTTH, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (3b). 145



**Nguyễn Tấn Dũng**